

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 276/2020/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Phước, ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 292/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 230, Ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hôn nhân của bà H và ông B là hôn nhân hợp pháp, ông bà đăng ký kết hôn vào ngày 03-02-2004 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Ngày 24-11-2020, ông bà gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con do cuộc sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, không thể tiếp tục cuộc sống chung vợ chồng.

- Về con chung: Ông bà thỏa thuận bà Nguyễn Ngọc H được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày 10-8-2004 và cháu Nguyễn Ngọc Dân B, sinh ngày 09-10-2007, hiện bà đang nuôi.

- Về cấp dưỡng cho con: Bà H và ông B thống nhất ông B khỏi phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà thống nhất là không có.

[2]. Sau khi nhận đơn, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông bà đoàn tụ nhưng hòa giải đoàn tụ không thành vào ngày 03 tháng 12 năm 2020 và xét thấy hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn; thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc H và ông Nguyễn Thanh B.

- Về con chung: Bà H được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày 10-8-2004 và cháu Nguyễn Ngọc Dân B, sinh ngày 09-10-2007, hiện bà đang nuôi.

Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông B chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 20779 ngày 24-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- + Bà H;
- + Ông B.
- VKSND. H. Tân Phước;
- Chi cục THADS H. Tân Phước;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Mai Thanh Liêm

